TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ HOÀNG MAI** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2023/HS -ST
Ngày: 16/01/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HOÀNG MAI, TỈNH NGHỆ AN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Tuấn.
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Bảy và ông Hoàng Đức Thịnh.
Thư ký phiên tòa: Ông Cao Trọng Sơn - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Hoàng Mai.
Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hoàng Mai tham gia phiên tòa: Bà Đào Giang Lệ - Kiểm sát viên.

Trong ngày 16 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Hoàng Mai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 89/2022/TLST - HS ngày 16 tháng 12 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 01/2023/QĐXXST - HS ngày 05 tháng 01 năm 2023, đối với bị cáo:

Trần B; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 15/12/1996; tại thị xã H, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Thôn C, xã Q, thị xã H, tỉnh Nghệ An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Họ và tên Cha: Trần H1; Sinh năm: 1974; Họ và tên mẹ: Vũ Thị L1; Sinh năm: 1975; Vợ: Nguyễn Thị T; sinh năm 2001; Con: có 01 con, sinh năm 2019; Tiền sự: không; Tiền án: 02 tiền án: Ngày 23/11/2018 bị TAND quận N, thành phố Hà Nội xử phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng về tội trộm cắp tài sản; Ngày 27/11/2019 bị TAND thị xã H, tỉnh Nghệ An xử phạt 9 tháng tù về tội trộm cắp tài sản, tổng hợp với 12 tháng tù treo, buộc Trần B chấp hành hình phạt 21 tháng tù. Chấp hành xong hình phạt ngày 06/4/2021, chưa được xóa án tích; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/10/2022 đến nay tại nhà tạm giữ Công an thị xã H, tỉnh Nghệ An; có mặt.

Bị hại: Chị Trần Thị Châu L, sinh năm 1991; có mặt.
Nơi cư trú: Khối B, phường QT, thị xã H, tỉnh Nghệ An.
Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:
Anh La Văn Th, sinh năm 1995, vắng mặt.
Nơi cư trú: Tr, phường G, quận H, thành phố Hà Nội.
Chị Lương Thị M, sinh năm 1977, vắng mặt.
Nơi cư trú: Th, phường Ng, quận Đ, thành phố Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 22 giờ ngày 25/9/2022, Trần B đi từ nhà ra đường Quốc lộ 1A cạnh siêu thị điện máy Nh để bắt xe ra Hà Nội đi làm. Trong lúc chờ bắt xe B nảy sinh ý định đột nhập vào tiệm vàng A thuộc khối B, phường QT, thị xã H, tỉnh Nghệ An để trộm cắp tải sản lấy tiền tiêu xài và chơi điện tử. Đến khoảng 01 giờ 30 phút ngày 26/9/2022, B đã trèo bờ tường ở phía sau tiệm vàng và phát hiện mái tôn phía sau tiệm vàng có 01 lớp mái nhựa màu trắng có thể cắt được. B đã trèo xuống và đi bộ ra phía trước vỉa hè gần tiệm vàng nhìn thấy con dao gọt hoa quả ở gần chuồng chó cạnh bên tiệm vàng, B cầm lấy dao trèo lên chiếc thang có sẵn của tiệm vàng leo lên mái tôn phía sau bếp cắt phần mái nhựa màu trắng chui vào bên trong. Quá trình nhảy vào bên trong thì B bị mái tôn cứa vào đốt thứ ba ngón tay cái của bàn tay trái gây chảy máu ở tay, B thấy có một con dao bầu làm bằng kim loại màu trắng gài ở cửa sắt phía sau nên đã cầm dao bầu khoét phần tôn của của sắt chui vào bên trong, nhưng khi khoét được một đoạn thì B nhìn thấy khung cửa sắt dày không thể cắt được, nên B đã dùng tay giật mạnh khiến bên trái cánh cửa bị bung bản lề tạo một lỗ hổng. B đã cầm theo con dao bầu chui qua lỗ hổng này vào phía bên trong nhà rồi đi thẳng ra tủ quầy trưng bày vàng, bạc và điện thoại ở phía trước nhà. Lúc ra đến quầy, Trần B lấy 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia1280 của B ra bật đèn pin điện thoại soi mở các ngăn tủ không khóa tìm tài sản nhưng không có tài sản gì có giá trị. B đã dùng con dao bầu cạy phá cửa các ngăn tủ đựng vàng, bạc và điện thoại nhưng không phá cửa tủ được. B liền để dao lên quầy và dùng tay đẩy mạnh vào cửa tủ từ ngoài vào khiến cánh cử tủ bị gãy chốt và mở ra. B đã đưa tay vào trong quầy lấy trộm số tài sản sau:

- 01 điện thoại nhãn hiệu Sam sung Note 9 màu nâu, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS MAX màu vàng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone Plus màu đen, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus màu đen, 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu VIVO Y21 màu xanh dương, 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A94 màu đen xám, 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO Reno 7 màu vàng, tất cả điện thoại cũ đã qua sử dụng;

B lấy 07 chiếc điện thoại này bỏ vào ba lô màu hồng đeo trước ngực ở bên trong áo khoác của B. Sau đó tiếp tục đưa tay vào trong quầy lấy tài sản gồm:

- 14 (Mười bốn) dây chuyền bạc nam tổng 35,6 cây (tương đương 356 chỉ), cụ thể gồm: 01 dây dạng xích 5 cây, 01 dây dạng ống 5 cây, 01 dây dạng xích 4,8 cây, 01 dây dạng hình rồng 3 cây, 01 dây dạng hình rồng 4,5 cây, 01 dây dạng hình đầu lâu 3 cây, 01 dây dạng hình vện rồng 5 cây, 01 dây dạng hình rồng lá 2 cây, 01 dây dạng hình Nike 2,8 cây, 01 dây dạng hình rắn 3,5 cây, 01 dây dạng hình rồng 4 cây, 01 dây dạng hình Kike 4 cây, 01 dây dạng hình lá bài 3,5 cây, 01 dây dạng hình ống 3,5 cây.
- 01 dây chuyền 07 chỉ vàng loại vàng 24K.
- 16 nhẫn vàng nam loại vàng 10K, ký hiệu KN tổng 19,36 chỉ vàng, cụ thể gồm: 02 nhẫn gắn đá màu xanh dương (01 nhẫn 1,23 chỉ, 01 nhẫn 1,16 chỉ), 02 nhẫn gắn đá màu vàng (01 nhẫn 2,23 chỉ, 01 nhân 1,6 chỉ), 02 nhẫn gắn đá màu cam (01

nhẫn 1,2 chỉ, 01 nhẫn 1, 3 chỉ), 02 nhẫn gắn đá màu đen (01 nhẫn 1,16 chỉ, 01 nhẫn 1,23 chỉ), 04 nhẫn gắn đá màu đỏ (01 nhẫn 2,22 chỉ, 01 nhẫn 1,03 chỉ, 01 nhẫn 1,3 chỉ, 01 nhẫn 1,16 chỉ), 02 nhẫn gắn đá màu xanh rêu (01 nhẫn 1,6 chỉ, 01 nhẫn 1,3 chỉ), 01 nhẫn gắn đá màu xanh lá 0,8 chỉ, 01 nhẫn hình mỏ neo có gắn đá trắng nhỏ xung quang 2,77 chỉ.

- 06 nhẫn vàng nữ loại vàng 10K tổng 6,1 chỉ, cụ thể gồm: 01 nhẫn gắn đá hình tỳ hưu màu đỏ 1,1 chỉ, 02 nhẫn gắn đá hình tỳ hưu màu vàng (01 nhẫn 0, 8 chỉ, 01 nhẫn 1 chỉ), 01 nhẫn gắn đá hình tỳ hưu màu xanh lá 0,9 chỉ, 02 nhẫn gắn đá màu đỏ (01 nhẫn 1,3 chỉ, 01 nhẫn 1 chủ).
- 01 lắc tay vàng 3 chỉ loại vàng 24k.
- 01 dây chuyền vàng 6 chỉ loại vàng 18K, ký hiệu 610.
- 01 dây chuyền vàng 2,5 chỉ loại vàng 18K.
- 01 dây chuyền vàng 9,7 chỉ loại vàng 18K, ký hiệu 610.
- 01 nhẫn vàng nam có gắn đá màu xanh dương 3,5 chỉ loại vàng 10K, ký hiệu 610.
- 01 dây chuyên vàng 2 chỉ loại vàng 18K, ký hiệu 610.
- 01 cặp nhân cưới 01 chỉ loại vàng 18K.
- 01 mặt dây chuyền vàng 1,2 chỉ loại vàng 18K.
- 01 dây chuyền vàng 3 chỉ loại vàng 18K, ký hiệu 610.
- 01 dây chuyền vàng 2 chỉ loại vàng 18K, ký hiệu 610.
- 01 dây chuyền vàng 4 chỉ loại vàng 18K.

B bỏ toàn bộ số vàng, bạc đã lấy vào ba lô màu hồng đeo trước cổ rồi để chiếc dao bầu lại trên quầy, đi quay lại phía đường đột nhập lúc đầu, lấy chiếc dao gọt hoa quả trèo ra ngoài và vứt con dao gọt hoa quả ra phía sau nhà tiệm vàng. Sau khi ra ngoài, B đi ra đường quốc lộ 1A bắt xe ô tô khách đi TP V mục đích bán số tài sản vừa trộm cắp được. Trên xe ô tô, B lại sợ bán tài sản trộm cắp ở TP V sẽ bị phát hiện nên khi xe ô tô đến thị trấn C thì B đã xuống xe, trả số tiền 100.000 đồng và qua đường thuê 01 chiếc xe taxi đi ra Hà Nội tìm nơi bán tài sản trộm cắp. Khi ra đến khu vực cầu H2 tại thị xã Ngh, tỉnh Thanh Hóa thì lái xe không đồng ý chở B đi ra Hà Nội nữa nên B xuống xe, trả cho tài xế số tiền 300.000 đồng rồi tiếp tục lên 01 chiếc xe taxi khác đi ra Hà Nội. Trên đường đi, B đã cởi giày, áo khoác ngoài vứt ra bên đường. Khi đi ra gần đến bến xe G, Hà Nội, B xuống xe và đi bộ vào quán điện thoại Th Mobi, gặp chủ quán là anh La Văn Th. Tại đây, B lấy từ trong túi ra 02 chiếc điện thoại iphone 8 plus màu đen, 01 chiếc điện thoại oppo reno 7 màu vàng, 01 chiếc điện thoại Oppo A94 màu đen, 01 chiếc điện thoại Vivo Y21 màu xanh ra bán cho anh Th. Anh Th đã đồng ý mua số điện thoại này của B với tổng, số tiền là 10.500.000 đồng. Sau khi bán điện thoại xong thì B quay ra trả tiền taxi hết 2.300.000 đồng. Sau đó, B bắt xe ôm đi đến một nhà nghỉ thuê phòng tắm rửa. Khi ở nhà nghỉ, B có lấy số tài sản trộm cắp được ra xem thì thấy còn có 02 chiếc điện thoại, 0l cuộn dây chuyền bạc khoảng 10 đến 15 dây, nhẫn vàng các loại khoảng hơn 20 cái, 01 lắc tay vàng, dây chuyên vàng khoảng 6 đến 7 cái. B có lấy ra 01 dây chuyền vàng và 02 nhẫn vàng nam (01 nhẫn gắn đá màu đỏ, 0l nhẫn không gắn đá) cất ở túi quần. Số tài sản còn lại

B bỏ vào ba lô rồi xuống bắt xe taxi đi qua khu vực gần bến xe G tìm được một tiệm vàng để bán số vàng mới trộm cắp được. Tại đây, B lấy toàn bộ số trang sức bằng vàng, bạc ở trong ba lô ra (chỉ giữ lại 02 chiếc nhẫn, 01 dây chuyền bằng vàng để ở túi quần lại đề sử dụng) bán hết cho chủ quán được tổng số tiền là 83.000.000 đồng. Sau đó, B tiếp tục bắt xe ôm đi đến khu vực ngã tư sở để tìm cửa hàng điện thoại bán 02 chiếc điện thoại còn lại. Trên đường đi, B đã vứt chiếc ba lô trên đường và cho người lái xe ôm 01 chiếc điện thoại di động 1280 của B do đã bị hỏng. B đi đến quán điện thoại HM bán 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Sam sung galaxy Note 9 màu nâu và 01 điện thoại di động nhãn hiệu iphone XS MAX màu vàng. Chị M đã đồng ý mua 02 chiếc điện thoại này của B với tổng số tiền là 5.700.000 đồng. Sau khi bán được tài sản trộm cắp, Trần B đã đi đến 01 quán điện thoại ở khu vực Mỹ Đ mua 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 Pro Max và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 với tổng số tiền 39.000.000 đồng. Sau đó, B đến ở với chị Nguyễn Thị T là vợ của B tại quận Đ, thành phố Hà Nội 02 ngày. Tại đây, B có đưa cho chị T số tiền 4.000.000 đồng để chi tiêu. Sau hai ngày, B tiêu xài tiền vào chơi game hết nên đã lấy lại số tiền 2.000.000 đồng từ vợ và bắt xe ô tô khách về thành phố V, tỉnh Nghệ An để đi lái xe chở hàng với anh Lê Thạc L.

Đến ngày 02/10/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã H đã ra Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với đối với Trần B về hành vi trộm cắp tài sản trên. Quá trình bắt giữ B, Cơ quan điều tra đã thu giữ trên người B 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 Pro Max và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11. Ngoài ra, còn thu giữ 01 dây chuyền 07 chỉ vàng loại vàng 24K, 01 nhẫn 1,16 chỉ vàng loại vàng 10K có gắn đá màu đỏ to giữa mặt nhẫn, 01 nhẫn 2,77 chỉ vàng 10K có gắn đá màu trắng nhỏ xung quanh mặt nhẫn. Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã H, Trần B đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Quá trình thu thập chứng cứ làm việc với anh La Văn Th, Cơ quan CSĐT thu giữ 04 chiếc điện thoại di động gồm: 02 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 plus màu đen, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo Y21 màu xanh dương, 01 điện thoại di động Oppo A94 màu đen xám mà B bán cho anh Th. Riêng 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo Reno 7 màu vàng anh Th đã đem bán cho khách hàng khác với số tiền 4.000.000 đồng. Quá trình làm việc với chị Lương Thị M, Cơ quan CSĐT thu giữ 02 điện thoại di động gồm: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam sunng note 9 màu nâu và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS Max màu vàng mà B bán cho chị M.

Ngày 03/10/2022, Cơ quan CSĐT ra thông báo truy tìm vật chứng là 01 chiếc dao gọt hoa quả nhưng không tìm thấy.

Cơ quan CSĐT Công an thị xã H đã ra yêu cầu định giá tài sản số 39 ngày 04/10/2022 và số 43 ngày 07/10/2022 để định giá tài sản trộm cắp. Tại Kết luận định giá số 19/KL- ĐGTS ngày 05/10/2022 kết luận:

- 01dây chuyền 07 chỉ vàng loại vàng 24K có giá trị tại thời điểm bị chiếm đoạt là 37.380.000 đồng.

- 01 nhẫn 1,16 chỉ vàng loại vàng 10K có gắn đá màu đỏ to giữa mặt nhẫn có giá trị tại thời điểm bị chiếm đoạt là 3.180.000 đồng.

- 01 nhẫn 2,77 chỉ vàng 10K có gắn đá màu trắng nhỏ xung quanh mặt nhẫn có giá trị tại thời điểm bị chiếm đoạt là 7.370.000 đồng.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung Note 9 màu nâu, số IMEI 1: 352141104084831; số IMEI 2: 352142104084839. Điện thoại cũ đã qua sử dụng có giá trị tại thời điểm bị chiếm đoạt là 4.000.000 đồng.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS MAX màu vàng, 64 GB, số IMEI 1: 353105102993433; số IMEI 2: 353105102958337. Điện thoại cũ đã qua sử dụng có giá trị tại thời điểm bị chiếm đoạt là 6.000.000 đồng.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus màu đen, số IMEI 1: 354933094843816,; số IMEI 2: 354833094843816. Điện thoại cũ đã qua sử dụng có giá trị tại thời điểm bị chiếm đoạt là 3.700.000 đồng.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus màu đen, số IMEI l: 356734083550991. Điện thoại cũ đã qua sử dụng có giá trị tại thời điểm bị chiếm đoạt là 3.700.000 đồng.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO Y21 màu xanh dương, số Seri:1569875708000KM. Điện thoại cũ đã qua sử dụng có giá trị tại thời điểm bị chiếm đoạt là 2.200.000 đồng.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A94 màu đen xám, IMEI l: 863271055543493; số IMEI 2: 863271055543485. Điện thoại cũ đã qua sử dụng có giá trị tại thời điểm bị chiếm đoạt là 3.000.000 đồng.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO Reno 7 màu vàng. Điện thoại cũ đã qua sử dụng có giá trị tại thời điểm bị chiếm đoạt là 4.000.000 đồng".

Tại Kết luận định giá tài sản số 20/KL- ĐGTS ngày 10/10/2022, kết luận:

- 14 nhẫn vàng nam loại vàng 10K, ký hiệu KN cụ thể gồm: 02 nhẫn gắn đá màu xanh dương (01 nhẫn 1,23 chỉ, 01 nhẫn 1,16 chỉ), 02 nhẫn gắn đá màu vàng (01 nhẫn 2,23 chỉ, 01 nhẫn 1,6 chỉ), 02 nhẫn gắn đá màu cam (01 nhẫn 1,2 chỉ, 01 nhẫn 1,3 chỉ), 02 nhẫn găn đá màu đen (01 nhẫn 1,16 chỉ, 01 nhẫn 1,23 chỉ), 03 nhẫn gắn đá màu đỏ (01 nhẫn 2,22 chỉ, 01 nhẫn 1,03 chỉ, 01 nhẫn 1,3 chỉ), 02 nhẫn gắn đá màu xanh rêu (01 nhẫn 1,6 chỉ, 01 nhẫn 1,3 chỉ), 01 nhẫn gắn đá màu xanh lá 0,8 chỉ. Tổng 19,36 chỉ vàng trên có giá trị tại thời điểm bị chiếm đoạt là 51.497.000 đồng.

- 06 nhẫn vàng nữ loại vàng 10K, cụ thể gồm: 01 nhẫn găn đá hình tỳ hưu màu đỏ 1,1 chỉ, 02 nhẫn gắn đá hình tỳ hưu màu vàng (01 nhẫn 0, 8 chỉ, 01 nhẫn chỉ), 01 nhẫn gắn đá hình tỳ hưu màu xanh lá 0,9 chỉ, 02 nhẫn gắn đá màu đỏ (01 nhẫn 1,3 chỉ, 01 nhẫn 1 chỉ). Tổng 6,1 chỉ vàng trên có giá trị tại thời điểm bị chiếm đoạt là 16.226.000 đồng.

- 01 lắc tay vàng 3 chỉ loại vàng 24k có giá trị tại thời điểm bị chiếm đoạt là 15.570.000 đồng.

- 01 dây chuyền vàng 6 chỉ loại vàng 18K, ký hiệu 610 có giá trị tại thời điểm bị chiếm đoạt là 21.600.000 đồng.

- 01 dây chuyền vàng 2,5 chỉ loại vàng 18K có giá trị tại thời điểm bị chiếm đoạt là 9.000.000 đồng.

- 01 dây chuyền vàng 9,7 chỉ loại vàng 18K, ký hiệu 610 có giá trị tại thời điểm bị chiếm đoạt là 34.920.000 đồng.

- 01 nhẫn vàng nam có gắn đá màu xanh dương 3,5 chỉ loại vàng 18K, ký hiệu 610 có giá trị tại thời điểm bị chiếm đoạt là 12.600.000 đồng.

- 01 dây chuyển vàng 2 chỉ loại vàng 18K, ký hiệu 610 có giá trị tại thời điểm bị chiếm đoạt là 7.200.000 đồng.

- 01 cặp nhẫn cưới 01 chỉ loại vàng 18K có giá trị tại thời điểm bị chiếm đoạt là 3.600.000 đồng.

- 01 mặt dây chuyển vàng 1,2 chỉ loại vàng 18K có giá trị tại thời điểm bị chiếm đoạt là 4.320.000 đồng

- 01 dây chuyền vàng 3 chỉ loại vàng 18K, ký hiệu 610 có giá trị tại thoi điểm bị chiếm đoạt là 10.800.000 đồng

- 01 dây chuyền vàng 2 chỉ loại vàng 18K, ký hiệu 610 có giá trị tại thời điểm bị chiếm đoạt là 7.200.000 đồng.

- 01 dây chuyền vàng 4 chỉ loại vàng 18K có giá trị tại thời điểm bị chiếm đoạt là 14. 400.000 đồng.

- 14 dây chuyền bạc nam, cụ thể gồm: 01 dây dạng xích 5 cây, 01 dây dạng ống 5 cây, 01 dây dạng xích 4,8 cây, 01 dây dạng hình rồng 3 cây, 01 dây dạng hình rồng 4,5 cây, 01 dây dạng hình đầu lâu 3 cây, 01 dây dạng hình vện rồng 5 cây, 01 dây dạng hình rồng lá 2 cây, 01 dây dạng hình Nike 2,8 cây, 01 dây dạng hình rắn 3,5 cây, 01 dây dạng hình rồng 4 cây, 01 dây dạng hình Kike 4 cây, 01 dây dạng hình lá bài 3,5 cây, 01 dây dạng hình ống 3,5 cây. Tổng 53,6 cây (tương đương 536 chỉ) trên có giá trị tại thời điểm bị chiếm đoạt là 42.880.000 đồng.

Tổng tài sản Trần B trộm cắp được tại tiệm vàng bạc A là 326.343.000 đồng (Ba trăm hai mươi sáu triệu ba trăm bốn mươi ba nghìn đồng).

Quá trình điều tra, chị Trần Thị Châu L là chủ tiệm vàng A khai báo ngoài các điện thoại mất trộm như Trần B khai nhận còn có mất trộm 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung Note 9 màu nâu và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 màu xanh. Tuy nhiên, Trần B không thừa nhận lấy trộm 02 chiếc điện thoại trên. Căn cứ tài liệu thu thập được không đủ chứng minh Trần B lấy trộm 02 chiếc điện thoại trên nên không đủ cơ sở để truy cứu trách nhiệm bị cáo đối với 02 chiếc điện thoại nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 01/CT-VKSHM, ngày 12 tháng 12 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã H đã truy tố bị cáo Trần B về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm a, khoản 3 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà hôm nay Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần B phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Đề nghị: Áp dụng điểm a, khoản 3 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h, khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Đề nghị xử phạt: Trần B từ 9 năm - 9 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 02/10/2022.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có công ăn việc làm ổn định, không có thu nhập nên miễn phạt tiền bổ sung cho bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự:

Chị Trần Thị Châu L sau khi nhận lại một số tài sản bị mất trộm, nay yêu cầu Trần B bồi thường thêm số tiền 266.813.000 đồng là giá trị tài sản Trần B chiếm đoạt của chị L hiện chưa tìm trả lại được.

Anh La Văn Th yêu cầu Trần B bồi thường số tiền 6.500.000 đồng trong số tiền anh Th đã trả cho B để mua điện thoại của B.

Chị Lương Thị M yêu cầu Trần B trả lại số tiền 5.700.000 đồng là số tiền chị M đã trả cho B để mua điện thoại của B.

Vật chứng vụ án:

Tịch thu tiêu huỷ 01 (Một) tấm kim loại thu giữ cửa sau tiệm vàng bạc - cầm đồ A sau khi đã giám định được hoàn trả lại.

Tịch thu tiêu huỷ 01 (một) cục bông màu trắng có bám dính máu của Trần B sau khi đã giám định được hoàn trả lại.

Tịch thu tiêu huỷ 01 (Một) túi niêm phong ký hiệu PS1 số 033476 bên trong chứa 01 hộp nhựa màu xanh KT (17x13x4,5) cm thu tại hiện trường.

Trả lại cho bị cáo 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 Pro max màu xanh, 128 GB, số IMEI 1: 359308705028896, số IMEI 2: 359308705046633, điện thoại cũ đã qua sử dụng. Nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Trả lại cho bị cáo 01 Một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 màu vàng, 64 GB, số IMEI 1: 356557104723324, số IMEI 2: 356557104710313, điện thoại cũ đã qua sử dụng. Nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Tịch thu tiêu huỷ 01 (Một) chiếc dao bầu, cán bằng gỗ dài 10 cm, lưỡi dao bằng sắt màu xám dài 15 cm, lưỡi dao vát nhọn, phần rộng nhất 5 cm. Dao cũ đã qua sử dụng.

Tịch thu tiêu huỷ 01 (Một) túi niêm phong ký hiệu PS2 số 041635 bên trong chứa các sợi màu cam.

Đối với anh La Văn Th và chị Lương Thị M là người mua điện thoại trộm cắp của Trần B, vì anh Th và Chị M không biết đây là tài sản trộm cắp có được nên không xem xét xử lý.

Đối với chị Nguyễn Thị T là người đã được B đưa 2.000.000 đồng để chi tiêu cùng B, vì chị T không biết đây là tài sản trộm cắp nên không xem xét xử lý.

Đối với anh Nguyễn Lê Q và chị Lê Minh Ph là chủ tiệm vàng K là người Trần B khai bán vàng, bạc trộm cắp. Tuy nhiên anh Q và chị Ph không thừa nhận, quá trình điều tra thu thập chứng cứ không đủ căn cứ chứng minh việc anh Q và chị Ph mua số vàng, bạc như lời khai của B, nên không xem xét xử lý.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thị xã Hoàng Mai, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hoàng Mai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đó thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối chiếu lời khai của bị cáo; người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu có trong hồ sơ, xét thấy phù hợp về thời gian, địa điểm mà bị cáo thực hiện hành vi chiếm đoạt; có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 01 giờ 30 phút, ngày 26/9/2022, Trần B đã đột nhập vào tiệm vàng A thuộc khối B, phường QT, thị xã H, tỉnh Nghệ An, lén lút chiếm đoạt điện thoại di động đã qua sử dụng, nhẫn và dây chuyền vàng các loại tại tủ quầy trưng bày vàng, bạc và điện thoại của chị Trần Thị Châu L ở khối B, phường QT, thị xã H, tỉnh Nghệ An để sử dụng vào việc chơi game và tiêu xài cá nhân hết. Tổng giá trị tài sản của chị Trần Thị Châu L bị Trần B chiếm đoạt là 326.343.000 đồng (Ba trăm hai mươi sáu triệu ba trăm bốn mươi ba nghìn đồng).

Quá trình phạm tội bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức và điều khiển hành vi phạm tội của mình là trái pháp luật nhưng do không muốn lao động chân chính, coi thường pháp luật nên đã thực hiện tội phạm một cách liều lĩnh nhằm mục đích chiếm đoạt tài sản.

Hành vi của bị cáo thực hiện nêu trên có đủ căn cứ kết luận Trần B phạm tội: "Trộm cắp tài sản" được quy định tại điểm a, khoản 3, Điều 173 Bộ luật hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên toà là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Vụ án thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội gây hoang mang, lo lắng trong cuộc sống bình thường của nhân dân. Bởi vậy, căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội về tội trộm cắp tài sản và giá trị tài sản mà bị cáo chiếm đoạt cần thiết phải xử phạt nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo thực hiện.

[4] Bị cáo phạm tội có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm nguy hiểm; có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo có 02 tiền án không lấy làm bài học mà tiếp tục phạm tội thể hiện tính coi thường pháp luật. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo mức như đề nghị của Đại diện của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hoàng Mai là phù hợp.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có công ăn việc làm ổn định, không có thu nhập nên miễn phạt tiền bổ sung đối với bị cáo.

[6] Vật chứng vụ án:

Tịch thu tiêu huỷ 01 (Một) tấm kim loại thu giữ cửa sau tiệm vàng bạc - cầm đồ A sau khi đã giám định được hoàn trả lại.

Tịch thu tiêu huỷ 01 (một) cục bông màu trắng có bám dính máu của Trần B sau khi đã giám định được hoàn trả lại.

Tịch thu tiêu huỷ 01 (Một) túi niêm phong ký hiệu PS1 số 033476 bên trong chứa 01 hộp nhựa màu xanh KT (17x13x4,5) cm thu tại hiện trường.

Trả lại cho bị cáo 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 Pro max màu xanh, 128 GB, số IMEI 1: 359308705028896, số IMEI 2: 359308705046633, điện thoại cũ đã qua sử dụng. Nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Trả lại cho bị cáo 01 Một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 màu vàng, 64 GB, số IMEI 1: 356557104723324, số IMEI 2: 356557104710313, điện thoại cũ đã qua sử dụng. Nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Tịch thu tiêu huỷ 01 (Một) chiếc dao bầu, cán bằng gỗ dài 10 cm, lưỡi dao bằng sắt màu xám dài 15 cm, lưỡi dao vát nhọn, phần rộng nhất 5 cm. Dao cũ đã qua sử dụng.

Tịch thu tiêu huỷ 01 (Một) túi niêm phong ký hiệu PS2 số 041635 bên trong chứa các sợi màu cam.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

Chị Trần Thị Châu L sau khi nhận lại một số tài sản bị mất trộm, nay yêu cầu Trần B bồi thường thêm số tiền 266.813.000 đồng là giá trị tài sản Trần B chiếm đoạt của chị L hiện chưa tìm trả lại được là đúng pháp luật. Cần buộc bị cáo Trần B bồi thường cho chị Trần Thị Châu L số tiền 266.813.000đ (Hai trăm sáu mươi sáu triệu tám trăm mười ba nghìn đồng).

Anh La Văn Th yêu cầu Trần B bồi thường số tiền 6.500.000 đồng trong số tiền anh Th đã trả cho B để mua điện thoại của B là đúng pháp luật. Cần buộc bị cáo Trần B bồi thường cho anh La Văn Th số tiền 6.500.000đ (Sáu triệu năm trăm nghìn đồng).

Chị Lương Thị M yêu cầu Trần B trả lại số tiền 5.700.000 đồng là số tiền chị M đã trả cho B để mua điện thoại của B là đúng pháp luật. Cần buộc bị cáo Trần B bồi thường cho chị Lương Thị M số tiền 5.700.000đ (Năm triệu bảy trăm nghìn đồng).

[8] Đối với anh La Văn Th và chị Lương Thị M là người mua điện thoại trộm cắp của Trần B, vì anh Th và Chị M không biết đây là tài sản trộm cắp có được nên không xem xét xử lý.

Đối với chị Nguyễn Thị T là người đã được B đưa 2.000.000 đồng để chi tiêu cùng B, vì chị T không biết đây là tài sản trộm cắp nên không xem xét xử lý.

Đối với anh Nguyễn Lê Q và chị Lê Minh Ph là chủ tiệm vàng K là người Trần B khai bán vàng, bạc trộm cắp. Tuy nhiên anh Q và chị Ph không thừa nhận, quá trình điều tra thu thập chứng cứ không đủ căn cứ chứng minh việc anh Q và chị Ph mua số vàng, bạc như lời khai của B, nên không xem xét xử lý.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự và án phí dân sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Trần B phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Căn cứ vào điểm a, khoản 3, Điều 173; điểm s, khoản 1, Điều 51; điểm h, khoản 1, Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Trần B 09 (Chín) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 02/10/2022.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 584, Điều 589 Bộ luật dân sự.

Buộc bị cáo Trần B bồi thường cho chị Trần Thị Châu L số tiền 266.813.000đ (Hai trăm sáu mươi sáu triệu tám trăm mười ba nghìn đồng).

Buộc bị cáo Trần B bồi thường cho anh La Văn Th số tiền 6.500.000đ (Sáu triệu năm trăm nghìn đồng).

Buộc bị cáo Trần B bồi thường cho chị Lương Thị M số tiền 5.700.000đ (Năm triệu bảy trăm nghìn đồng).

Vật chứng vụ án: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu huỷ 01 (Một) tấm kim loại thu giữ cửa sau tiệm vàng bạc - cầm đồ A sau khi đã giám định được hoàn trả lại có tại biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an thị xã H và Chi cục thi hành án dân sự thị xã H ngày 15/12/2022.

Tịch thu tiêu huỷ 01 (một) cục bông màu trắng có bám dính máu của Trần B sau khi đã giám định được hoàn trả lại có tại biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an thị xã H và Chi cục thi hành án dân sự thị xã H ngày 15/12/2022.

Tịch thu tiêu huỷ 01 (Một) túi niêm phong ký hiệu PS1 số 033476 bên trong chứa 01 hộp nhựa màu xanh KT (17x13x4,5) cm thu tại hiện trường có tại biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an thị xã H và Chi cục thi hành án dân sự thị xã H ngày 15/12/2022.

Trả lại cho bị cáo 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 Pro max màu xanh, 128 GB, số IMEI 1: 359308705028896, số IMEI 2: 359308705046633, điện thoại cũ đã qua sử dụng có tại biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an thị xã H và Chi cục thi hành án dân sự thị xã H ngày 15/12/2022. Nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Trả lại cho bị cáo 01 Một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 màu vàng, 64 GB, số IMEI 1: 356557104723324, số IMEI 2: 356557104710313, điện thoại cũ đã qua sử dụng có tại biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an thị xã H và Chi cục thi hành án dân sự thị xã H ngày 15/12/2022. Nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Tịch thu tiêu huỷ 01 (Một) chiếc dao bầu, cán bằng gỗ dài 10 cm, lưỡi dao bằng sắt màu xám dài 15 cm, lưỡi dao vát nhọn, phần rộng nhất 5 cm. Dao cũ đã qua sử dụng có tại biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an thị xã Hoàng Mai và Chi cục thi hành án dân sự thị xã Hoàng Mai ngày 15/12/2022.

Tịch thu tiêu huỷ 01 (Một) túi niêm phong ký hiệu PS2 số 041635 bên trong chứa các sợi màu cam có tại biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an thị xã H và Chi cục thi hành án dân sự thị xã H ngày 15/12/2022.

Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Uỷ Ban Thường Vụ Quốc Hội; Buộc bị

cáo Trần B phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 13.950.000đ (Mười ba triệu chín trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại có mặt được quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- Bị cáo; Bị hại; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- VKSND thị xã H;
- Chi cục THADS thị xã H;
- Sở Tư pháp;
- CA thị xã H;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Lưu VP.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Duy Tuấn